

Số: 85/2019/QĐST-KDTM

Thành phố Huế, ngày 18 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 44/2019/TLST-KDTM ngày 03 tháng 5 năm 2019;

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần Đ. Địa chỉ: 25 đường T, phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp: Ông Bùi Quang R, sinh năm 1986; Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ địa bàn của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.

- **Bị đơn:** Ông Phan Văn H, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Tổ 01, cụm 7, thị trấn A, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Ông Phan T, sinh năm 1965 và bà Đoàn Thị Minh L, sinh năm 1967. Nơi cư trú: Tổ 01, cụm 7, thị trấn A, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về nợ gốc và nợ lãi:* Các bên đương sự thống nhất tính đến ngày 10/9/2019, ông Phan Văn H còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần Đ tổng số nợ gốc và nợ lãi là 673.787.321 đồng (trong đó nợ gốc là 592.714.161 đồng, nợ lãi là 81.073.160 đồng).

2.2. *Về thời hạn thanh toán:* Các bên đương sự thống nhất ông Phan Văn H trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ toàn bộ nợ gốc và nợ lãi trên vào ngày 10/10/2019. Ngoài ra ông H còn phải chịu tiền lãi trên tổng dư nợ gốc theo lãi

suất thỏa thuận tại các hợp đồng tín dụng tính từ ngày 11/9/2019 cho đến khi tất toán xong toàn bộ số tiền còn nợ nêu trên.

Nếu đến thời hạn phải thanh toán các khoản nợ nói trên, nếu ông Phan Văn H không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ thì Ngân hàng thương mại cổ phần Đ có quyền đề nghị cơ quan thi hành án kê biên, phát mại toàn bộ tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất tại tờ bản đồ số 16, thửa đất số 248; diện tích 271,2m² địa chỉ: Cụm VII, thị trấn A, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế mà ông Phan T và bà Đoàn Thị Minh L đứng tên quyền sử dụng đất để trả nợ vay theo đúng thỏa thuận tại Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 10663/HĐTC/2016 ngày 27/4/2016 đã được ký kết.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ để thanh toán hết khoản nợ thì ông Phan Văn Hải còn phải có nghĩa vụ thanh toán tiếp khoản nợ còn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.

2.3. Về chi phí thẩm định: Các đương sự thỏa thuận Ngân hàng thương mại cổ phần Đ tự chi trả.

2.4. Về án phí: Các bên thỏa thuận bị đơn chịu toàn bộ án phí. Do các bên tự thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án nên chỉ chịu 50% án phí. Ông Phan Văn H phải chịu án phí của 673.787.321 đồng là 20.000.000 đồng x 4% của phần vượt quá 400.000.000 đồng x 50% = 15.475.746 đồng. Trả lại cho Ngân hàng TMCP Đ tiền tạm ứng án phí 14.545.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2013/007966 ngày 03/5/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngày sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKS TP Huế
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Huế
- Các đương sự
- Lưu HS

THẨM PHÁN

Lê Thị Phương Dung